

BCHQS TỈNH NAM ĐỊNH
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
HUYỆN HẢI HẬU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1226/BCH-CT

Hải Hậu, ngày 10 tháng 10 năm 2022

V/v thông báo trao thưởng Huy chương
chiến sỹ về vàng (Trường Sa)

Kính gửi: Ban Chỉ huy Quân sự (CHQS) các xã, thị trấn.

Thực hiện Quyết định số 814/QĐ-CTN ngày 26 tháng 5 năm 2021 và Quyết định số 2254/QĐ-CTN ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc trao thưởng Huy chương Chiến sỹ về vàng (Trường Sa) cho các đồng chí làm nhiệm vụ ở đảo Trường Sa.

Ban CHQS huyện thông báo thời gian cấp phát cụ thể như sau:

1. Thời gian

- Thời gian: Bắt đầu từ ngày 01/11/2022. Cụ thể từ 07 giờ 30 phút – 11.00 giờ sáng thứ Ba hàng tuần đến hết năm 2022.

2. Địa điểm

- Ban CHQS huyện Hải Hậu (Bộ phận Tuyên huấn)

3. Danh sách

(Có phụ lục kèm theo).

*** Chú ý:**

1. Công dân khi đi nhận Huy chương mang theo các giấy tờ có liên quan để làm thủ tục nhận gồm (Căn cước công dân; giấy chứng nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự).

2. Đối với các trường hợp lấy thay phải là bố, mẹ, anh, chị em ruột. Khi đi mang theo giấy ủy quyền có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã; sổ hộ khẩu; căn cước công dân công chứng của đối tượng được trao tặng).

Nhận được Công văn đề nghị Ban CHQS các xã, thị trấn thông báo cho công dân có tên trong danh sách có mặt đúng thời gian, địa điểm để nhận trao thưởng. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công TTĐT huyện HH;
- Lưu: VT, CT. T37. *đ*

KT. CHÍNH TRỊ VIÊN
CHÍNH TRỊ VIÊN PHÓ - CNCT



Thiếu tá Nguyễn Duy Đông

BCHQS TỈNH NAM ĐỊNH
BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
HUYỆN HẢI HẬU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hải Hậu, ngày 10 tháng 10 năm 2022

DANH SÁCH

TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG CHIẾN SỸ VĨ VANG HẠNG BA (TRƯỜNG SA)

(Kèm theo Công văn số: 1226/BCH-CT, ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Ban CHQS huyện Hải Hậu)

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
01	Nguyễn Văn Hoàn	Trung sỹ	NVQ lý, Điem c, Đảo Thuyền chài, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Đông, huyện Hải Hậu				
02	Nguyễn Văn Đượ	Trung sỹ	at T. sát, Đảo Sinh Tồn, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Đông, huyện Hải Hậu				
03	Nguyễn Xuân Quý	Trung sỹ	atBB, Đảo Song tử tây, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	TT Thịnh Long, huyện Hải Hậu				
04	Trần Văn Dụng	Trung sỹ	atTSPK, Đảo Nam yết, Lữ đoàn 146 Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Phú, huyện Hải Hậu				

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
05	Trần Trung Hải	Trung sỹ	Kdt Co82, Đảo Sinh tồn đông, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Tân, huyện Hải Hậu				
06	Vũ Văn Sinh	Trung sỹ	Kdt 12,7mm Điểm c, Đảo Đá đông, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Đông, huyện Hải Hậu				
07	Trần Văn Thường	Hạ sỹ	Chiến đấu viên, Đội 2, Đặc công nước, Lữ đoàn 126, Quân chủng Hải quân	Xã Hải Đường, huyện Hải Hậu				
08	Phạm Văn Võ	Hạ sỹ	Chiến đấu viên, Đội 2, Đặc công nước, Lữ đoàn 126, Quân chủng Hải quân	Xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu				
09	Mai Quốc Toàn	Binh nhất	Xạ thủ 12,7mm, Đảo An Bang, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Vân, huyện Hải Hậu				
10	Vũ Văn Doanh	Binh Nhất	Chiến sỹ, Pháo thủ 37, Đảo Sinh tồn, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Quang, huyện Hải Hậu				
11	Nguyễn Tiến Thành	Binh Nhất	Chiến sỹ bộ binh, Đảo Sinh tồn, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Hà, huyện Hải Hậu				
12	Nguyễn Văn Tài	Binh Nhất	Pháo thủ 82, Đảo Nam yết, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Châu, huyện Hải Hậu				

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
13	Lê Văn Hội	Binh Nhất	Xạ thủ 12,7mm; Đảo Sinh tồn, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Hà, huyện Hải Hậu				
14	Đặng Quốc Khánh	Binh Nhất	Pháo thủ 37, Đảo Trường sa đông, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu				
15	Nguyễn Văn Dực	Binh Nhất	CSBB, Đảo Sinh tồn, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Đường, huyện Hải Hậu				
16	Vũ Quang Biên	Binh Nhất	CSBB, Đảo Sinh tồn, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải quân	Xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu				
17	Phạm Văn Công	Binh nhất	CSBB, Tiểu đoàn 1 Công binh, Vùng 4 QCHQ	xã Hải Chính, huyện Hải Hậu				
18	Vũ Ngọc Cường	Binh nhất	CS, Tiểu đoàn 1 Công binh, Vùng 4 QCHQ	xã Hải Hà, huyện Hải Hậu				
19	Trần Xuân Đức	Binh nhất	Xạ thủ SMPK12,7mm, Đảo Sơn ca, Lữ đoàn 146, Vùng 4 QCHQ	xã Hải Châu, huyện Hải Hậu				
20	Lưu Thế Hùng	Binh nhất	CS Tiểu đoàn 1 Công binh, Vùng 4 QCHQ	xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu				
21	Phạm Văn Hữu	Binh nhất	Xạ thủ SMPK12,7 ly, Đại đội 12, Phòng Hậu cần, Lữ đoàn 146, Vùng 4 QCHQ	xã Hải Long, huyện Hải Hậu				

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
22	Phạm Văn Mạnh	Binh nhất	CSBB, Đảo Sơn Ca, Lữ đoàn 146, Vùng 4 QCHQ	xã Hải Minh, huyện Hải Hậu				
23	Đoàn Văn Phi	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ Tổng đài, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải quân.	xã Hải Lý, huyện Hải Hậu				
24	Đỗ Văn Quân	Binh nhất	Nguyên Pháo thủ, Pháo 23mm, Đảo Trường Sa, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải quân.	xa Hải Hưng, huyện Hải Hậu				
25	Đình Văn Tài	Binh nhất	Nguyên Pháo thủ Pháo Cao xạ 37mm, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4, QCHQ	xã Hải Tây, huyện Hải Hậu				
26	Đỗ Xuân Tiến	Binh nhất	Chiến sĩ Tiểu đoàn 867, Lữ đoàn 101 Hải Quân, QCHQ	xã Hải Cường, huyện Hải Hậu				
27	Trần Quang Triển	Trung Sỹ	Kdt SMPK12.7mm, Đảo Len Đao, Lữ đoàn 146, Vùng 4, QCHQ	xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu				
28	Ngô Văn Trung	Trung Sỹ	Kdt SMPK12,7mm, Đảo Sơn Ca, Lữ đoàn 146, Vùng 4, QCHQ	xã Hải Phú, huyện Hải Hậu				
29	Nguyễn Văn Tuấn	Binh nhất	Xạ thủ SMPK 12,7mm Đại đội 12 Phòng Hậu cần, Lữ đoàn 146, Vùng 4, QCHQ	TT Thịnh Long huyện Hải Hậu				
30	Trần Văn Trường	Binh nhất	CSBB Tiểu đoàn 867, Lữ đoàn 101, Vùng 4, QCHQ	Xã Hải Hà huyện Hải Hậu				

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
31	Phạm Ngọc Chiêu	Binh nhất	Pháo Thủ 85, Phân đội 85, Đảo Nam Yết, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải quân	Xã Hải Châu huyện Hải Hậu				
32	Dương Văn Hùng	Binh nhì	Nguyên Pháo thủ 23, Đảo Nam Yết, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải quân	Xã Hải Hòa huyện Hải Hậu				
33	Nguyễn Văn Vinh	Binh nhất	CS Tiểu đoàn 887, Lữ đoàn 83, Quân chủng Hải quân	Xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu				
34	Vũ Anh Tuấn	Binh nhất	Nguyên Pháo thủ 23, Đảo Trường Sa, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải quân	Xã Hải Phúc, huyện Hải Hậu				Đ/c Quyền Cấp trên tỉnh
35	Trần Lưu Hưng	Thiếu tá CN	Nhân viên, Ban CHQS huyện Hải Hậu, Bộ CHQS tỉnh Nam Định	Xã Hải Trung, huyện Hải Hậu				
36	Nguyễn Văn Vương	Thiếu tá	Trợ lý, Ban CHQS huyện Hải Hậu, Bộ CHQS tỉnh Nam Định	Xã Hải Đường huyện Hải Hậu				
37	Nguyễn Văn Bắc	Đại úy CN	NV/Ban TM, Ban CHQS huyện Hải Hậu, Bộ CHQS tỉnh Nam Định, Quân khu 3	Xã Hải Ninh, huyện Hải Hậu				
38	Chu Quốc Hiến	3/CN	NVHC/Ban HC - KT, Ban CHQS huyện Hải Hậu	Xã Hải Hà huyện Hải Hậu				
39	Phạm Huy Giang	1/CN	NV Y sĩ, Tiểu đoàn 26, Lữ đoàn 543, Quân khu 2	Xã Hải Thanh huyện Hải Hậu				

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
1	Đình Quốc Dương	Trung sĩ	Nguyên Khẩu đội trưởng Súng 12,7 ly, Đảo Tốc Tan C, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Phương, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
2	Vũ Văn Nghĩa	Trung sĩ	Đảo Đá Nam, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Hải Quân	xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
3	Vũ Văn Khởi	Trung sĩ	Đảo An Bang, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Hải Quân	xã Hải Đường, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
4	Phạm Minh Quang	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Sơn, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
5	Vũ Văn Thuận	Trung sĩ	Đảo Đá Đông C, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Hải Quân	xã Hải Châu, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
6	Nguyễn Văn Phú	Trung sĩ	Nguyên Khẩu đội trưởng Súng 12,7 ly, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Phú, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
7	Vũ Quốc Lập	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Tiểu đoàn 866, Lữ đoàn 101 Hải Quân, Quân chủng Hải Quân	xã Hải Phú, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
8	Đoàn Văn Toán	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4,	xã Hải Phú, huyện Hải Hậu,				

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
			Quân chủng Hải Quân	tỉnh Nam Định				
9	Trần Văn Hiểu	Trung sĩ	Nguyên Khẩu đội trưởng Súng 12,7 ly, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân	xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
10	Đỗ Văn Tuyên	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Đảo An Bang, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải An, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
11	Mai Công Bằng	Trung sĩ	Đào Tiên Nữ, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Hải Quân	xã Hải Phong, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
12	Bùi Đức Dũng	Trung sĩ	Nguyên Khẩu đội trưởng Súng 12,7 ly, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
13	Phạm Văn Đáng	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Tiểu đoàn 3, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Trung, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
14	Nguyễn Văn Dương	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Tiểu đoàn 3, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Anh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
15	Mai Xuân Sang	Trung sĩ	Đào Nam Yết, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Hải Quân	xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
16	Nguyễn Hữu Nghĩa	Trung	Đào Đá Lát, Lữ đoàn 146, Vùng	xã Hải Đông,				

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
		sĩ	4, Hải Quân	huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
17	Tạ Văn Lương	Trung sĩ	Đào Sơn Ca, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Hải Quân	xã Hải Lý, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
18	Phạm Văn Đạt	Trung sĩ	Nguyên Khẩu đội trưởng Cối 82mm, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4 Hải Quân.	xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
19	Phạm Văn Đạt	Trung sĩ	Đào Phan Vinh A, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Hải Quân	xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
20	Bùi Văn Sơn	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Tiểu đoàn 867, Lữ đoàn 101 Hải Quân, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
21	Mai Văn Sửu	Trung sĩ	Nguyên Khẩu đội trưởng Súng 12,7 ly, Tiểu đoàn 862, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Chính, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
22	Nguyễn Văn Đạt	Trung sĩ	Nguyên Chiến sĩ Quản lý, Đào Đá Lát, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	xã Hải Chính, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
23	Trần Văn Hiệu	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Tiểu đoàn 3, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Quân chủng Hải Quân.	Thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				

TT	Họ và tên	Cấp bậc	Chức vụ, Đơn vị	Quê quán (xã, huyện, tỉnh)	CCCCD	Phôi, khung khen	Dải đeo và hộp đựng	Ký, ghi rõ họ tên
24	Trần Văn Khiết	Binh nhất	Nguyên Chiến sĩ, Tiểu đoàn 866, Lữ đoàn 101, Quân chủng Hải Quân.	Thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				
25	Nguyễn Văn Triệu	Trung sĩ	Đào Len Đào, Lữ đoàn 146, Vùng 4, Hải Quân	TT Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định				

KT. CHÍNH TRỊ VIÊN
CHÍNH TRỊ VIÊN PHÓ- CNCT



Thiếu tá Nguyễn Duy Đông